

Số: 12/2025/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 29 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2025 giữa:

Chị Nguyễn Đức H, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn Làng Mới, xã Tân Hợp, tỉnh Lào Cai.

Anh Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn Làng Mới, xã Tân Hợp, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm b, khoản 6, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức H và chị Nguyễn Thị Ch.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Đức H và chị Nguyễn Thị Ch có một con chung là Nguyễn Anh T, sinh ngày 03/12/2022. Ly hôn, anh H và chị Ch thống nhất thoả thuận: Chị Nguyễn Thị Ch trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con

Nguyễn Anh T. Anh Nguyễn Đức H nhận cấp dưỡng nuôi con chung là: 1.500.000 đồng/tháng, cấp dưỡng hàng tháng kể từ tháng 08-2025 cho đến khi con Nguyễn Anh T đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Ch có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu anh Nguyễn Đức H chưa thi hành án thì hàng tháng anh H còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2.2. Về tài sản và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Đức H nhận chịu toàn bộ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: BLTU/25E 0000128 ngày 17-7-2025 (anh H đã nộp đủ tiền án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- THADS tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 3;
- UBND xã Tân Hợp, h.Trấn Yên;
- LHSVA, KT, tập QĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Anh